

香港先進田徑會

第七屆香港先進田徑錦標賽



男子 M70 - 100米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
2	CHAN KA WO FRANCIS	M70	70682	喇沙
3	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華
4	黃伯謙	M70	70451	飛達
5	LEUNG HENRY HO KAI	M70	70462	喇沙
6	KO ALEX	M70	70460	拔萃
7	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
8	LEUNG KAM YIN	M70	70463	培僑

男子 M70 - 200米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
3	CHAN KA WO FRANCIS	M70	70682	喇沙
4	KO ALEX	M70	70460	拔萃
5	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
6	黃伯謙	M70	70451	飛達
7	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華
8	NG MAN MARK	M70	70466	培僑

男子 M70 - 400米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
3	黃伯謙	M70	70451	飛達

4	CHUI HONG SHEUNG	崔康常	M70	70457	拔萃
5	BOOTH PHILIP		M70	70452	AVOHK
6	TSE KAM WING	謝錦榮	M70	70469	培僑
7	KO ALEX	高量洪	M70	70460	拔萃
8	LEUNG HENRY HO KAI	梁浩佳	M70	70462	喇沙

男子 M65~M70 - 800米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
4	KAO WING YIE	M70	70459	培僑
5	CHAN KWAI TIM	M70	70454	樂華
6	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
7	KO ALEX	M70	70460	拔萃

男子 M55~M70 - 5000米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
33	KAO WING YIE	M70-W3	70459	培僑
34	CHAN KWAI TIM	M70-W3	70454	樂華
35	CHEUNG YORK TZE	M70-W3	70456	培僑
36	LEUNG HENRY HO KAI	M70-W3	70462	喇沙
37	WONG HUNG CHIU	M70-W3	70470	元朗長跑
38	NG WAI CHIU	M70-W3	70467	元朗長跑
39	CHAN CHAK YAN	M70-W3	70453	AVOHK

主辦單位：



協辦機構：



合作媒體：



香港先進田徑會

第七屆香港先進田徑錦標賽



男子 M70 - 80米欄 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
7	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華

男子 M70~M85 - 4X100米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
3	南華 M70 4X100M	M70		南華
4	DBSAC M70 4X100M	M70		拔萃
5	培僑 M70 4X100M	M70		培僑

男子 M65~M75 - 4X400米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
7	培僑 M70 4X400M	M70		培僑

男子 M70 - 跳遠 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
1	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
2	KO ALEX	M70	70460	拔萃

男子 M70 - 推鉛球 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
1	NG MAN MARK	M70	70466	培僑
2	LO FU KOW	M70	70464	培僑

3	KO ALEX	高量洪	M70	70460	拔萃
4	LAM ALAN	林文彬	M70	70461	拔萃
5	CHUI HONG SHEUNG	崔康常	M70	70457	拔萃
6	CHAN YOUNG MAN		M70	70455	南華
7	HO TAK CHEUNG	何德長	M70	70458	培僑

男子 M70 - 擲鐵餅 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
1	LAM ALAN	M70	70461	拔萃
2	TANG TAT WING	M70	70468	培僑
3	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華
4	LO FU KOW	M70	70464	培僑
5	NG MAN MARK	M70	70466	培僑
6	HO TAK CHEUNG	M70	70458	培僑
7	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
8	KO ALEX	M70	70460	拔萃

男子 M70 - 擲標槍 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
1	LAM ALAN	M70	70461	拔萃
2	KO ALEX	M70	70460	拔萃
3	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃

主辦單位:



協辦機構:



合作媒體:





男子 M70 - 擲標槍 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
4	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華

男子 M70 - 跳高 (第 1 組)

排序 Name	姓名	組別	編號	團體
1	KO ALEX	M70	70460	拔萃
2	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃

long jump shot put 100m hurdles 3000m high jump
javelin 5000m 80m hurdles 200m 110m hurdles 100m hurdles 4x100m
4x400m